BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

Số: 4385/TB-TCHQ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 2015

THÔNG BÁO
Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22/1/2003 của Chính phủ quy định về việc phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa XNK (Chi nhánh tại TP. Hải Phòng) tại thông báo số 82/TB1-CNHP ngày 31/03/2015 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo: Polyethylene dạng nguyên sinh loại Acumist 3405, 20kg/bao, dùng trong sản xuất mực in và sản xuất sơn, mới 100% (Mục 1). **2. Đơn vị nhập khẩu**: Công ty TNHH Fsi Việt Nam; địa chỉ: Số 29, tổ 52, phố Võng Thị, phường Bưởi, quận Tây Hồ, TP. Hà Nội; mã số thuế: 0103812250. **3. Số, ngày tờ khai hải quan:** 10032531601/A11 ngày 11/03/2015 tại Chi cục HQCK cảng Đình Vũ- Cục Hải quan TP. Hải Phòng.
4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa: Hỗn hợp polyetylen và polytetrafluoroetylen (hàm lượng polyetylen lớn hơn 50%), dạng bột.
5. Kết quả phân loại:
Tên thương mại: Acumist 3405. Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Hỗn hợp polyetylen và polytetrafluoroetylen (hàm lượng polyetylen lớn hơn 50%), dạng bột.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

Ký, mã hiệu, chủng loại: Không có thông tin.	Nhà sản xuất: Không có thông tin.
thuộc nhóm **39.01** "*Polyme từ etylen, dạng nguyên sinh*", phân nhóm **3901.90** "*- Loại khác*", mã số **3901.90.90** "*- - Loại khác*" tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.	

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận:
- Tổng cục trưởng (để b/cáo);
- Các Cục HQ tỉnh, thành phố (để t/hiện);
- Chi cục HQCK cảng Đình Vũ (Cục Hải quan TP. Hải Phòng);
- Trung tâm PTPL HH XNK và các chi nhánh;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Thủy (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Dương Thái

www.LuatVietnam.vn
LuatVietnam
www.vanbanluat.vn